TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG HƯNG** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 79/2022/HSST

Ngày 28/10/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG – TỈNH THÁI BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung**.**

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Cự - Nguyên hiệu trưởng trườngTHCS xã Đông Xuân và ông Quách Đình Mạnh – Phó giám đốc Trung tâm văn hóa huyện Đông Hưng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thể - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Trà Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 /10/2022, Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng mở phiên Tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2022/TLST – HS ngày 03/10/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2022/QĐXX ST – HS ngày 14/10/2022 đối với :

Bị cáo: **Trần Viết D,** sinh ngày 26/11/2004; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không. Căn cước công dân số 034204003085. Nơi cấp: Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn B, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Là sinh viên trường Cao đẳng công thương Việt Nam .Cha đẻ: Trần Đức T, sinh năm: 1982. Mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1985

Tiền án, tiền sự: Không.

(*Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa*)

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo đồng thời là người có nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Đức T, sinh năm: 1982 – Là bố đẻ của bị cáo D
2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1985 - Là mẹ đẻ của bị cáo D

Người bào chữa cho bị cáo Dũng: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý, Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình

(Ông T, bà L, bà T có mặt tại phiên tòa)

Người bị hại: Ông Lê Văn T, sinh năm 1974 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Bà Tô Thị T, sinh năm 1948 – Là mẹ đẻ của ông T

2. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1987 – Là vợ ông T

Bà Tuyết ủy quyền cho chị P giải quyết vụ án văn bản ủy quyền ngày 20/6/2022.

Người có quyền lợi liên quan:

1.Cháu Lê Thị Phương A, sinh năm 2006 - Là con của ông T

2. Cháu Lê Minh T, sinh năm 2012 - Là con của ông T

Người đại diện hợp pháp cho cháu A, T:

Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1987 – Là mẹ đẻ của P và A

Đều trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt bà T, chị P vắng mặt cháu A, cháu T)

Người làm chứng:

1. Chị Lê Thị Hải Y, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

1. Ông Vũ Tiến T, sinh năm 1979

2. Anh Vũ Tiến M, sinh ngày 08/01/2004

Người đại diện hợp pháp cho cháu M

Ông Vũ Tiến T, sinh năm 1979 – Là bố đẻ cháu M

Đều trú tại: Thôn L, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

(*Đều có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Viết D là học sinh lớp 12 Trường Trung học phổ thông N, huyện Đ. Sáng ngày 29/5/2022 D đi xe đạp điện từ nhà đến nhà bạn là Vũ Tiến M, sinh năm 2004, trú tại thôn L, xã Đ, huyện Đ mượn xe máy biển kiểm soát 17AA – 309.53 dung tích 50cm^3 (xe đăng ký tên ông Vũ Tiến T là bố đẻ của M) để đi đến nhà bạn ở thị trấn D, huyện T. Khoảng 18 giờ cùng ngày D điều khiển xe từ thị trấn D về nhà. Khoảng 19 giờ D điều khiển xe về đến Km 84 + 500 Quốc lộ 39B thuộc thôn T, xã Đ, huyện Đ. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường rải đá nhựa áp phan bằng phẳng và chia thành 02 chiều đường bằng vạch sơn vạch đơn đứt nét màu vàng đo 0,15 mét. Chiều đường bên phải hướng T đi Đ đo 5,4 mét, tiếp giáp là cống thoát nước có lắp đậy bằng tấm bê tông đo 1 mét; cách vị trí xảy ra tai nạn 83 mét về phía T có biển báo hiệu giao nhau với đường nhánh hai bên lệch nhau, dưới biển báo hiệu nguy hiểm này có biển phụ 501 ghi 1200m, thông báo chiều dài đoạn đường nguy hiểm hay đoạn đường phải thi hành lệnh cấm hoặc hạn chế là 1200 mét. Chiều đường bên trái đo 5,5 mét, tiếp giáp là cống thoát nước có lắp đậy bằng

bê tông đo 1,1 mét. Lúc này trời tối các phương tiện đã bật đèn chiếu sáng, mật độ các phương tiện tham gia giao thông bình thường, D điều khiển xe đi ở chiều đường bên phải cách mép đường khoảng 3 mét với tốc độ khoảng 35 – 40 km/h. Lúc này anh Lê Văn T, sinh năm 1974, trú tại thôn T, xã Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B1 – 232.67 đang dừng lại ở vị trí mép đường, bật đèn xi nhan báo hiệu và đi từ bên phải sang bên trái đường. Thời điểm này D chỉ quan sát xe ô tô phía trước, nên không quan sát thấy xe của anh T đang báo hiệu và đi sang đường. D điều khiển xe đi bình thường, không giảm tốc độ, đến khi còn cách xe anh T khoảng 4-5 mét, thì D mới phát hiện thấy anh T. Do khoảng cách gần, D không xử lý phanh giảm tốc độ, mà chỉ đánh lái sang trái để tránh, nên bánh trước xe mô tô do D điều khiển đã xô vào cánh yếm, chắn bùn, má lốp bên trái xe mô tô do anh T điều khiển làm xe mô tô của anh T đổ nghiêng trái xuống đường, xe mô tô của D đi xiên sang chiều đường bên trái và đổ nghiêng phải xuống đường, anh T và D đều bị ngã ra đường. Hậu quả anh T bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, nhưng Bệnh viện xác định anh bị thương nặng, gia đình đã đưa anh T về nhà đến 23 giờ 16 phút ngày 30/5/2022 chết tại gia đình.

Khám nghiệm hiện trường có 03 vết cà trượt mặt đá trong đó vết cà (1) đo (1,56 x 0,02) mét, đầu vết cách mép đường bên phải đo 4,7 mét, cuối vết kết thúc tại đầu ngoài bệ để chân chính bên trái xe mô tô BKS 17B1 – 232.67; vết cà (2) đo (1,55 x 0,01) mét, đầu vết cách mép đường bên phải 7,1 mét, cuối vết kết thúc tại đầu ngoài bệ để chân chính bên phải xe mô tô BKS 17AA – 309.53; vết cà (3) đo (1,3 x 0,05) mét, đầu vết cách mép đường bên phải đo 6,65 mét, cuối vết kết thúc tại bệ để chân sau xe mô tô BKS 17AA- 309.53; các vết cà đều có hướng T đi Đ.

Khám nghiệm phương tiện: Xe ô tô BKS 17AA-309.53 nhãn hiệu HONBAMDL có các dấu vết chủ yếu sau: Bánh trước không còn hơi; điểm tiếp giáp giữa mặt lăn và má lốp bánh trước bên phải có vết tì miết cao su mới đo (11 x 0,02) m, vết có chiều từ ngoài vào tâm xuôi chiều tiến của bánh xe; đầu chắn bùn trước bị gẫy vỡ, mất mới… Xe mô tô BKS 17B1 – 232.67 bên trái có các dấu vết chủ yếu sau: Mặt trên cạnh ngoài chắn bùn trước có vết tỳ miết cà xước sơn nhựa mới đo (26 x 10)cm, điểm thấp nhất cách đất đo 55cm, chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng đục; mặt ngoài mayơ bánh trước có vết trượt xước sơn kim loại mới đo (15 x 3)cm chiều từ sau về trước, bề mặt bám dính tạp chất màu đen; mặt ngoài vành bánh xe có vết cà xước sơn kim loại mới đo (11 x 1,5)cm vết có chiều từ tâm ra ngoài xuôi chiều tiến của bánh xe, bề mặt bám dính tạp chất màu đen; mặt lăn và má lốp bánh trước có vết cà xước, tỳ miết cao su đo (13 x 3,5)cm vết có chiều từ tâm ra ngoài xuôi chiều tiến của bánh xe, bề mặt bám dính tạp chất màu đen.

Khám nghiệm tử thi có các dấu vết chủ yếu sau: Vùng chẩm phải có vết sây sát da, sưng nề, bầm máu; mổ theo vết khâu thấy tụ máu dưới da đầu, dập não.

Kết luận giám định số 127/KLGĐPY-PC09 ngày 06/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình: Anh Lê Văn T bị đa chấn thương đầu, tay

và chân do tai nạn giao thông gây tụ máu, dập não vùng trán đỉnh thái dương bên phải; chết do chấn thương sọ não.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo D và đại diện hợp pháp của bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 90.000.000đồng (Chín mươi triệu đồng chẵn). Đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo D.

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã quản lý của ông Vũ Tiến T 01 xe mô tô biển kiểm soát 17AA-309.53 và giấy tờ xe; quản lý của nạn nhân 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B1-232.67 và giấy tờ xe. Sau khi tiến hành khám nghiệm các phương tiện ngày 22/6/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại phương tiện và giấy tờ cho các chủ sở hữu.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17AA - 309.53 bị hư hỏng nhẹ ông T đã tự khắc phục sửa chữa không yêu cầu bị cáo phải bồi thường

Tại bản cáo trạng số 74/KSĐT ngày 03/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố bị cáo Trần Viết D về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo Điểm a, khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa: Bị cáo D khai nhận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/5/2022 tại Km 84 + 500 Quốc lộ 39B thuộc địa phận thôn T, xã Đ, huyện Đ, đây là đoạn đường có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường nhánh hai bên lệch nhau, (dưới biển báo hiệu nguy hiểm này có biển phụ 501 ghi 1200m, thông báo chiều dài đoạn đường nguy hiểm hay đoạn đường phải thi hành lệnh cấm hoặc hạn chế là 1200 mét), Trần Viết D, sinh ngày 26/11/2004, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17AA-309.53 dung tích 50cm^3, hướng T đi Đông H, do không làm chủ tốc độ, đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 17B1- 232.67 do anh Lê Văn T, sinh năm 1974, điều khiển đi từ bên phải sang bên trái đường theo chiều đi của D làm anh T chết.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại đồng thời là người được những người đại diện hợp pháp cho người bị hại ủy quyền – Chị P trình bày: Sau tai nạn, bị cáo cùng gia đình đã khắc phục hậu quả bồi thường cho gia đình bà số tiền 90.000.000 đồng, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17B1- 23267 của gia đình chị bị hư hỏng nhẹ, gia đình chị đã tự sửa chữa, nay đại diện cho gia đình chị P không yêu cầu bị cáo và đại diện hợp pháp của bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản nào khác, đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo được tiếp tục đi học.

Ông T và bà L thống nhất trình bày: Tối ngày 29/5/2022 sau khi nhận được tin con trai là D đã gây tại nạn tại Đ ông bà đã xuống nơi xảy ra tai nạn, lúc đó ông T còn tỉnh táo và nói không sao nhưng ông T thấy trên đầu ông T có một vết xước và nổi cục nên ông T đã đề nghị đưa ông ông T đến viện chiếu chụp và điều trị nhưng sau khi mổ não đến ngày hôm sau gia đình đưa ông T về nhà đã qua đời tại gia đình. Sau sự việc xảy ra gia đình ông T, bà L đã xuống chia buồn và thỏa thuận bồi

thường cho gia đình ông T số tiền 90.000.000 đồng. Do cháu D còn là học sinh nên vợ chồng ông T đã tự nguyện bồi thường thay cho cháu D và không yêu cầu cháu D phaỉ hoàn trả cho ông T, bà L, ông T, bà L cũng mong đại diện hợp pháp của ông T tha thứ cho cháu D để cháu tiếp tục được đi học.

Ông Vũ Tiến T trình bày chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17AA-309.53 bị hư hỏng nhẹ ông T đã tự khắc phục sửa chữa không yêu cầu bị cáo phải bồi thường .

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng khẳng định, cáo trạng truy tố bị cáo D là đúng người đúng tội. Đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và áp dụng Điểm a, khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50, 36, 90, 91, 98, 100 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo D từ 01(một) năm 03(ba) tháng đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ đối với bị cáo D. Giao bị cáo cho nhà trường nơi bị cáo học tập và gia đình bị cáo giám sát trong thời gian áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ. Không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, buộc bị cáo phải chịu án phí.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị cáo đồng thời là người có nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo nhất trí với bản luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt và các vấn đề khác do Kiểm sát viên đề nghị.

Người bào chữa đề nghị hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo vừa tốt nghiệp cấp ba và đang theo học tại trường Cao đẳng công Thương Việt nam còn là sinh viên chưa có thu nhập nên đề nghị HĐXX áp dụng hình phạt thấp nhất đối với bị cáo để bị cáo được tiếp tục đi học và cải tạo thành công dân tốt.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại bà T, chị P không có ý kiến tranh luận vẫn giữ nguyên ý kiến xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo để bị cáo tiếp tục đi học.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo có lời xin lỗi gia đình bị hại đề nghị gia đình bị hại và Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của bị cáo, cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo được tiếp tục đi học. Bị cáo hứa sẽ cải tạo tốt.

PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng: Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án thì thấy đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qúa trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/5/2022 tại Km 84 + 500 Quốc lộ 39B thuộc địa phận thôn T, xã Đ, huyện Đ, đây là đoạn đường có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường nhánh hai bên lệch nhau, (dưới biển báo hiệu nguy hiểm này có biển phụ 501 ghi 1200m, thông báo chiều dài đoạn đường nguy hiểm hay đoạn đường phải thi hành lệnh cấm hoặc hạn chế là 1200 mét), Trần Viết D, sinh ngày 26/11/2004, điều khiển xe mô tô 50cm^3 biển kiểm soát 17AA-309.53 hướng T đi Đ, do không làm chủ tốc độ, đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 17B1- 232.67 do anh Lê Văn T, sinh năm 1974, điều khiển đi từ bên phải sang bên trái đường theo chiều đi của D làm anh T chết.

Như vậy hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ (được quy định cụ thể tại khoản 1 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải) nên bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định:

1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước của xe mình, nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

Thông tư 31/2019/ TTBGTVT ngày 29/8/2019:

Điều 5: Các trường hợp phải giảm tốc độ

Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1/ Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường.

...

Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

*a) **Làm chết người;***

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

[3]Về tích chất mức độ hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo :

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ còn gây thiệt hại về tính mạng của ông Lê Văn T. Do vậy việc đưa vụ án ra xét xử và phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng là cần thiết để cải tạo giáo dục bị cáo, để ngăn chặn và phòng ngừa chung.

[4]Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo :

Bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả xong cho gia đình người bị hại; Gia đình người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Do vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là người có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, có 03 tình tiết giảm nhẹ trong đó có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới ở độ tuổi 17 tuổi 06 tháng 03 ngày, đến ngày xét xử bị cáo vẫn chưa đủ 18 tuổi. Mặt khác hiện bị cáo còn đang đi học nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng quy định tại các Điều 90, 91, 98, 100 Bộ luật hình sự về xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo đồng thời không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập đối với bị cáo, để đảm bảo lợi ích tốt nhất cho bị cáo, nhằm mục đích giáo dục, giúp bị cáo sửa chữa sai lầm cải tạo thành người công dân có ích cho xã hội và thể hiện chính sách nhân đạo khoan hồng của pháp luật.

Từ nhận định trên thấy rằng lời buộc tội đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo đã tự nguyện thoả thuận bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) do vậy cần chấp nhận thỏa thuận của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 17AA-309.53 sau tai nạn hư hỏng không đáng kể ông T đã tự khắc phục hậu quả không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án và các vấn đề liên quan:

Cơ quan điều tra đã quản lý: 01 xe mô tô biển kiểm soát 17AA- 309.53 và giấy tờ xe của ông Vũ Tiến T, 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B1-232.67 và giấy tờ xe là của gia đình bị hại; Sau khi tiến hành khám nghiệm các phương tiện ngày 22/6/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại phương tiện và giấy tờ cho các chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng thời là người có nghĩa vụ liên quan, Người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Bị cáo Trần Viết D phạm tội: " *Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*

2/ Về điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng Điểm a, khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 50, 90, 91, 98, 100 Bộ luật hình sự.

Tuyên phạt: Trần Viết D 01(một) năm 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 28/10/2022;

Không áp dụng biện pháp khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Dũng.

Giao bị cáo D cho Trường Cao đẳng Công nghệ công thương Việt Nam, địa chỉ: Khu Đ, N, C, B, Hà Nội (Ngõ 106 H đi vào) là nơi bị cáo học tập và gia đình ông Trần Đức T bà Nguyễn Thị L, địa chỉ thôn B, xã Đ giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ.

3/Về trách nhiệm dân sự: Xử chấp nhận thỏa thuận của bị cáo Trần Viết D cùng ông Trần Đức T, bà Nguyễn Thị L và đại diện hợp pháp của người bị hại đồng thời là người đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi liên quan về việc bị cáo, bị cáo Trần Viết D cùng ông Trần Đức T, bà Nguyễn Thị L bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại số tiền 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng). Đại diện hợp pháp của người bị hại chị P đã nhận đủ 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng) tại cơ quan điều tra ngày 20/6/2022.

4/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Viết D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án ngày 28/10/2022 người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo
- Người bào chữa,
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- Công an huyện Đông Hưng
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình
- Chi cục T.HADS huyện Đông Hưng
- UBND xã Đ, huyện Đ, Thái Bình.
- Trường Cao đẳng công thương Việt Nam
- Lưu hồ sơ, Văn phòng;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Đã ký

Hà Thị Nhung

THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

VIỆN KSND TỈNH THÁI BÌNH
VIỆN KSND HUYỆN ĐÔNG HƯNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74/CT-VKSĐH

Đông Hưng, ngày 03 tháng 10 năm 2022

CÁO TRẠNG

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG

Căn cứ các Điều 41, 236, 239 và 243 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 64 ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Quyết định khởi tố bị can số 83 ngày 14 tháng 6 năm 2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đối với Trần Viết Dũng, sinh ngày 26/11/2004, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bến Hòa, xã Đông Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Bản kết luận điều tra số 77 ngày 14/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định được như sau:

Trần Viết Dũng là học sinh lớp 12 Trường Trung học phổ thông Nam Đông Quan, huyện Đông Hưng. Sáng ngày 29/5/2022 Dũng đi xe đạp điện từ nhà đến nhà bạn là Vũ Tiến Mạnh, sinh năm 2004, trú tại thôn Lê Lợi, xã Đông Xuân, huyện Đông Hưng mượn xe máy biển kiểm soát 17AA – 309.53 (xe đăng ký tên ông Vũ Tiến Thắng là bố đẻ của Mạnh) để đi đến nhà bạn ở thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy. Khoảng 18 giờ cùng ngày Dũng điều khiển xe từ thị trấn Diêm Điền về nhà. Khoảng 19 giờ Dũng điều khiển xe về đến Km 84 + 500 Quốc lộ 39B thuộc thôn Thái Hòa 2, xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng. Đây là đoạn đường thẳng, mặt đường rải đá nhựa áp phan bằng phẳng và chia thành 02 chiều đường bằng vạch sơn vạch đơn đứt nét màu vàng đo 0,15 mét. Chiều đường bên phải hướng Thái Thụy đi Đông Hưng đo 5,4 mét, tiếp giáp là cống thoát nước có lắp đậy bằng tấm bê tông đo 1 mét; cách vị trí xảy ra tai nạn 83 mét về phía Thái Thụy có biển báo hiệu giao nhau với đường nhánh hai bên lệch nhau, dưới biển báo hiệu nguy hiểm này có biển phụ 501 ghi 1200m, thông báo chiều dài đoạn đường nguy hiểm hay đoạn đường phải thi hành lệnh cấm hoặc hạn chế là 1200 mét. Chiều đường bên trái đo 5,5 mét, tiếp giáp là cống thoát nước có lắp đậy bằng bê tông đo 1,1 mét. Lúc này trời tối các phương tiện đã bật đèn chiếu sáng, mật độ các phương tiện tham gia giao thông bình thường, Dũng điều khiển xe đi ở chiều đường bên

phải cách mép đường khoảng 3 mét với tốc độ khoảng 35 – 40 km/h. Lúc này anh Lê Văn Thưởng, sinh năm 1973, trú tại thôn Thái Hòa 2, xã Đông Hoàng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B1 – 232.67 đang dừng lại ở vị trí mép đường, bật đèn xi nhan báo hiệu và đi từ bên phải sang bên trái đường. Thời điểm này Dũng chỉ quan sát xe ô tô phía trước, nên không quan sát thấy xe của anh Thưởng đang báo hiệu và đi sang đường. Dũng điều khiển xe đi bình thường, không giảm tốc độ, đến khi còn cách xe anh Thưởng khoảng 4-5 mét, thì Dũng mới phát hiện thấy anh Thưởng. Do khoảng cách gần, Dũng không xử lý phanh giảm tốc độ, mà chỉ đánh lái sang trái để tránh, nên bánh trước xe mô tô do Dũng điều khiển đã xô vào cánh yếm, chắn bùn, má lốp bên trái xe mô tô do anh Thưởng điều khiển làm xe mô tô của anh Thưởng đổ nghiêng trái xuống đường, xe mô tô của Dũng đi xiên sang chiều đường bên trái và đổ nghiêng phải xuống đường, anh Thưởng và Dũng đều bị ngã ra đường. Hậu quả anh Thưởng bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Việt Đức - Hà Nội, nhưng Bệnh viện xác định anh Thưởng bị thương nặng, gia đình đã đưa anh Thưởng về nhà đến 23 giờ 16 phút ngày 30/5/2022 chết tại gia đình.

Khám nghiệm hiện trường có 03 vết cà trượt mặt đá trong đó vết cà (1) đo (1,56 x 0,02) mét, đầu vết cách mép đường bên phải đo 4,7 mét, cuối vết kết thúc tại đầu ngoài bệ để chân chính bên trái xe mô tô BKS 17B1 – 232.67; vết cà (2) đo (1,55 x 0,01) mét, đầu vết cách mép đường bên phải 7,1 mét, cuối vết kết thúc tại đầu ngoài bệ để chân chính bên phải xe mô tô BKS 17AA – 039.53; vết cà (3) đo (1,3 x 0,05) mét, đầu vết cách mép đường bên phải đo 6,65 mét, cuối vết kết thúc tại bệ để chân sau xe mô tô BKS 17AA- 039.53; các vết cà đều có hướng Thái Thụy đi Đông Hưng.

Khám nghiệm phương tiện: Xe ô tô BKS 17AA-309.53 nhãn hiệu HONBAMDL có các dấu vết chủ yếu sau: Bánh trước không còn hơi; điểm tiếp giáp giữa mặt lăn và má lốp bánh trước bên phải có vết tì miết cao su mới đo (11 x 0,02)m, vết có chiều từ ngoài vào tâm xuôi chiều tiến của bánh xe; đầu chắn bùn trước bị gẫy vớ, mất mới… Xe mô tô BKS 17B1 – 232.67 bên trái có các dấu vết chủ yếu sau: Mặt trên cạnh ngoài chắn bùn trước có vết tỳ miết cà xước sơn nhựa mới đo (26 x 10)cm, điểm thấp nhất cách đất đo 55cm, chiều từ sau về trước, từ dưới lên trên, bề mặt bám dính tạp chất màu trắng đục; mặt ngoài mayơ bánh trước có vết trượt xước sơn kim loại mới đo (15 x 3)cm chiều từ sau về trước, bề mặt bám dính tạp chất màu đen; mặt ngoài vành bánh xe có vết cà xước sơn kim loại mới đo (11 x 1,5)cm vết có chiều từ tâm ra ngoài xuôi chiều tiến của bánh xe, bề mặt bám dính tạp chất màu đen; mặt lăn và má lốp bánh trước có vết cà xước, tỳ miết cao su đo (13 x 3,5)cm vết có chiều từ tâm ra ngoài xuôi chiều tiến của bánh xe, bề mặt bám dính tạp chất màu đen.

Khám nghiệm tử thi có các dấu vết chủ yếu sau: Vùng chẩm phải có vết sây sát da, sưng nề, bầm máu; mổ theo vết khâu thấy tụ máu dưới da đầu, dập não. Kết luận giám định số 127/KLGĐPY-PC09 ngày 06/06/2022 của Phòng kỹ thuật hình

sự - Công an tỉnh Thái Bình: Anh Lê Văn Thưởng bị đa chấn thương đầu, tay và chân do tai nạn giao thông gây tụ máu, dập não vùng trán đỉnh thái dương bên phải; chết do chấn thương sọ não.

Trước cơ quan điều tra, bị can Trần Viết Dũng đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án (Bút lục số 75 đến 87).

Hành vi phạm tội của bị can còn được chứng minh bằng các chứng cứ sau:

- Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường (Bút lục số 27 đến 36).

- Biên bản khám nghiệm phương tiện và bản ảnh phương tiện (Bút lục số 45 đến 60).

- Biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y về tử thi, bản ảnh tử thi (Bút lục số 62 đến 73).

- Biên bản ghi lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Tiến Mạnh (Bút lục số 92 – 93), ông Vũ Tiến Thắng (Bút lục số 94 – 95), chị Nguyễn Thị Phương (Bút lục số 88 – 89).

- Biên bản thỏa thuận trách nhiệm dân sự (Bút lục số 110).

Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã quản lý của ông Vũ Tiến Thắng 01 xe mô tô biển kiểm soát 17AA-309.53 và giấy tờ xe; quản lý của nạn nhân 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B1-232.67 và giấy tờ xe. Sau khi tiến hành khám nghiệm các phương tiện ngày 22/6/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại phương tiện và giấy tờ cho các chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện gia đình bị can và đại diện gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại với số tiền 90.000.000đồng (Chín mươi triệu đồng chẵn), đại diện bị hại không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

KẾT LUẬN

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/5/2022 tại Km 84 + 500 Quốc lộ 39B thuộc địa phận thôn Thái Hòa 2, xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng, đây là đoạn đường có biển báo hiệu nguy hiểm giao nhau với đường nhánh hai bên lệch nhau, (dưới biển báo hiệu nguy hiểm này có biển phụ 501 ghi 1200m, thông báo chiều dài đoạn đường nguy hiểm hay đoạn đường phải thi hành lệnh cấm hoặc hạn chế là 1200 mét), Trần Viết Dũng, sinh ngày 26/11/2004, trú tại: thôn Bến Hòa, xã Đông Động, huyện Đông Hưng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17AA-309.53 hướng Thái Thụy đi Đông Hưng, do không làm chủ tốc độ, đã gây tai nạn với xe mô tô biển kiểm soát 17B1- 232.67 do anh Lê Văn Thưởng, sinh năm 1973, trú tại thôn Thái Hòa 2, xã Đông Hoàng, huyện Đông Hưng điều khiển đi từ bên phải sang bên trái đường theo chiều đi của Dũng làm anh Thưởng chết.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định bị can có lý lịch dưới đây phạm tội như sau:

Họ và tên: **Trần Viết Dũng,** sinh ngày 26/11/2004;

Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.

Nơi sinh, nơi cư trú: Thôn Bến Hòa, xã Đông Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh.

Cha đẻ: Trần Đức Thiện, sinh năm: 1982.

Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1985

Hiện bố mẹ bị can đều trú tại thôn Bến Hòa, xã Đông Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Gia đình có 02 anh em, bị can là con lớn.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Trần Viết Dũng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17AA – 309.53 đi trên đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm, nhưng không làm chủ tốc độ, đã gây tai nạn làm anh Thưởng chết; vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ, được quy định chi tiết tại khoản 1 Điều 5 Thông tư 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải. Hành vi của Trần Viết Dũng đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Điều 12 Luật giao thông đường bộ quy định về Tốc độ và khoảng cách xe:

"1. Người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường và phải giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình; ở nơi có biển báo "Cự ly tối thiểu giữa hai xe" phải giữ khoảng cách không nhỏ hơn số ghi trên biển báo.

..."

Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về Các trường hợp phải giảm tốc độ:

"Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau:

1. Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường;

..."

Điều 260 Bộ luật hình sự quy định Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm."

Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị can đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, đã tích cực tác động nhờ gia đình bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự cho bị can. Do đó, bị can Trần Viết Dũng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Vì các căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình để xét xử bị can **Trần Viết Dũng** có lý lịch nêu trên về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như đã viện dẫn ở trên.

2. Kèm theo cáo trạng có:

- Hồ sơ vụ án gồm nhiều tập, gồm .... bút lục, được đánh số từ số 01 đến ...

-Danh sách những người Viện kiểm sát đề nghị Tòa án triệu tập đến phiên tòa./.

Nơi nhận:
- TAND huyện Đông Hưng;
- Phòng 2, phòng 7 VKSND tỉnh TB;
- CQCSĐT, BP HSNV CA h.Đông Hưng;
- Bị can;
- Lưu HSVA,HSKS, VP.

VIỆN TRƯỞNG

Phan Vũ Trang